TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Pc**

Bản án số: 32/2024/HS-ST
Ngày: 02-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN – T PHỐ HÀ NỘI

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuyển

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn T Hà và ông Nguyễn Hiếu Luân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa T Hà - Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, T phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín, T phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, T phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên**: Lê Văn T**, sinh năm 1966; giới tính: Nam; HKTT: Thôn Vĩnh L , xã Thư P, huyện Thường Tín, TP. Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Thôn La T, xã Hồng V, huyện Thường Tín, T phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Lê Trường T (Đã chết), con bà Trịnh T K (Đã chết); Vợ: Lương T T, Con: có 02 con (con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2006); Tiền án: Ngày 20/4/2021, bị Toà án nhân dân huyện Thường Tín, TP. Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý. Đến ngày 08/6/2023 được ra trại trở về địa phương;Tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2001 bị Công an huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng. Ngày 19/11/2010, bị Toà án nhân dân huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý. Đến ngày 30/4/2016 được ra trại trở về địa phương (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2023 đến nay (có mặt)

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Đình T, sinh năm: 1987; Trú tại: Thôn Xâm T, xã Hồng V, huyện Thường Tín, TP Hà Nội. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 Pt ngày 15/12/2023, Tổ công tác Công an huyện Thường Tín đã phát hiện Lê Văn T đang đứng cùng với Nguyễn Đình T biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên tổ công tác đã T hành kiểm tra. Khi thấy bị kiểm tra, T đã thả từ lòng bàn tay trái 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng xuống nền đường cạnh vị trí T đứng thì bị tổ công tác phát hiện, thu giữ. Tại chỗ T khai nhận gói giấy bị thu giữ là ma tuý Heroin của T đang định bán cho T nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện thu giữ. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ của T 01 điện thoại nhãn hiệu BIG VOICE G500 đã qua sử dụng lắp sim số 0354444103, điện thoại của T dùng để giao dịch mua bán ma tuý với T. Tổ công tác T hành kiểm tra và thu giữ tại lòng bàn tay phải của T số tiền 500.000 đồng (T khai nhận đây là tiền dùng để mua ma tuý của T nhưng chưa kịp đưa cho T thì đã bị tổ công tác kiểm tra), đồng thời thu giữ của T 01 điện thoại NOKIA màu xanh, lắp sim số 0373157705. Sau đó, tổ công tác đã T hành niêm phong tang vật rồi đưa T và T về trụ sở Công an xã Hồng V làm việc theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/12/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thường Tín đã T hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn T tại kiot chợ đêm xã Hồng V thuộc thôn La T, xã Hồng V, huyện Thường Tín, TP. Hà Nội. Thu giữ vật chứng gồm: 01 túi nilong kích thước khoảng (9x10) cm, bên trong có 09 gói giấy đều chứa chất bột màu trắng và 01 gói giấy ăn bên trong có 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng (T khai đó là ma túy Heroin của T), Cơ quan điều tra đã cho vào 01 phong bì niêm phong dán kín (ký hiệu K).

Tại bản Kết luận giám định số 8255/KLGĐ-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an T phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (ký hiệu M) là ma tuý loại Heroin, khối lượng: 0,062 gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 09 gói giấy và 01 gói giấy (bên trong 01 gói giấy ăn) được để trong 01 túi nilông (kí hiệu K) đều là ma tuý loại Heroin, tổng khối lượng: 1,112 gam.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSTT ngày 11 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín đã truy tố Lê Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận T bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề

nghị Hội đồng xét xử T bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 36 – 42 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam (15/12/2023). Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ; tịch thu phát mại 02 chiếc điện thoại di động đã thu giữ; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thường Tín, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, biên bản khám xét, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ, đủ cơ sở kết luận:

Do muốn hưởng lợi từ việc mua bán ma tuý nên sáng ngày 14/12/2023, Lê Văn T đã đến khu vực dốc đê thôn V La, xã Hồng V, huyện Thường Tín, TP. Hà Nội, gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi nilong, bên trong có chứa 11 gói ma túy Heroin tổng khối lượng 1,174 gam với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, T mang về cất giấu tại kiot chợ đêm Hồng Vthuộc thôn La T, xã Hồng V, huyện Thường Tín, TP. Hà Nội. Đến khoảng 10 giờ 45 Pt ngày 15/12/2023, Lê Văn T mang 01 gói ma tuý Heroin có khối lượng 0,062 gam đến khu vực đường Hoàng Yến thuộc thôn La T, xã Hồng

V mục đích để bán cho Nguyễn Đình T, nhưng chưa thực hiện được giao dịch mua bán thì bị Tổ công tác Công an huyện Thường Tín gồm: Đội CSĐTTP về Kinh tế - ma túy phối hợp với Công an xã Hồng Vđang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trên địa bàn xã Hồng V phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tang vật. T hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại kiot chợ đêm Hồng Vthuộc thôn La T, xã Hồng V, huyện Thường Tín, TP. Hà Nội, Tổ công tác đã thu giữ 10 gói ma tuý, có tổng khối lượng là 1,112 gam ma túy loại Heroin của T với mục đích để bán kiếm lời.

Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi của Lê Văn T đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố bị cáo T ra xét xử về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Để kịp thời đấu tranh phòng chống tội phạm, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài để bị cáo thấm thía với tội lỗi của mình mà trở về con đường lương thiện, đồng thời cũng là để làm gương cho những kẻ khác.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 29/2021/HS-ST ngày 20/4/2021, Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, TP Hà Nội đã xử phạt bị cáo Lê Văn T 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý. Đến ngày 08/6/2023 được ra trại trở về địa phương. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã T khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bố đẻ bị cáo có T tích xuất sắc trong chiến đấu được tặng thưởng huân chương nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Khi lượng hình, xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, có thể giảm nhẹ một phần hình phạt chứng tỏ sự nhân đạo của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở T người có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng theo nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T, Lê Văn T khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã T hành các biện pháp điều tra, ngoài lời khai của T không có tài liệu nào chứng minh, Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp .

[3] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Số ma túy đã thu giữ là chất độc hại nên cần tịch thu và tiêu hủy. 02 điện thoại di động là thu giữ là phương tiện liên quan hành vi phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước. Số tiền 500.000 đồng đã thu giữ có liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Phạt: Bị cáo **Lê Văn T 03 (Ba) năm, 06 (Sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/12/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong là ma túy heroin đã qua giám định, bên ngoài có chữ ký, xác nhận của đối tượng Lê Văn T, giám định viên và cán bộ niêm phong (Ký hiệu M).

+ 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong là ma túy heroin đã qua giám định, bên ngoài có chữ ký, xác nhận của đối tượng Lê Văn T, giám định viên và cán bộ niêm phong (Ký hiệu K).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: số tiền 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*);

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu xanh đã qua sử dụng, lắp sim 0373157705, có số IMEI 1: 352885104954522; số IMEI 2: 352885105954521.

+ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu BIG VOICE G500 màu vàng đã qua sử dụng, lắp sim 035444103, có số IMEI 1: 355230509250837; số IMEI 2: 355230509250845.

(Vật chứng, tài sản hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín, TP Hà Nội quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/3/2024 và ủy nhiệm chi ngày 15/3/2024).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thường Tín;
- VKSND TP Hà Nội;
- Công an huyện Thường Tín;
- Chi cục THADS huyện Thường Tín;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Trí Tuyển